

Số 258/QĐ-MNBMII

Bình Minh, ngày 12 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Công bố công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; Công khai thông tin cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên năm học 2022-2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON BÌNH MINH II

Căn cứ Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT ngày 28/12/2017 ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 9/1/2015 của Chính phủ về việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp

Xét đề nghị của bộ phận hành chính.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; Công khai thông tin cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên năm học 2022-2023 của trường mầm non Bình Minh II. (Có văn bản đính kèm) đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường thông qua buổi họp cơ quan, trên trang thông tin điện tử và niêm yết tại văn phòng nhà trường.

Điều 2: Thời gian niêm yết công khai từ ngày 12/10 đến ngày 12/11/2022.

Điều 3: Ban giám hiệu và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Tổ VP (để t/h)
- Lưu VP


Bùi Thị Hoàng Yên

THÔNG BÁO
Cam kết chất lượng giáo dục của trường Mầm non Bình Minh II
Năm học 2022 - 2023

STT	Nội dung	Nhà trẻ	Mẫu giáo
I	Chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ dự kiến đạt được	<ul style="list-style-type: none">- 95% trẻ có nề nếp thói quen ăn uống tốt- Trẻ suy dinh dưỡng nhẹ cân dưới 2%, suy dinh dưỡng thấp còi dưới 3%, không chế tỉ lệ học sinh béo phì- 95% trẻ được khám sức khỏe 1- 2 lần/năm	<ul style="list-style-type: none">- 100% trẻ có nề nếp thói quen ăn uống tốt- Trẻ suy dinh dưỡng nhẹ cân dưới 2%, suy dinh dưỡng thấp còi dưới 3%, không chế tỉ lệ học sinh béo phì- 95% trẻ được khám sức khỏe 1-2 lần/năm
II	Chương trình giáo dục mầm non của nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none">- Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo Thông tư số 28/2016/TT-BGD&ĐT ngày 30/12/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	<ul style="list-style-type: none">- Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo Thông tư số 28/2016/TT-BGD&ĐT ngày 30/12/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
III	Kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển	<ul style="list-style-type: none">- Phát triển thể chất: đạt 97%- Phát triển ngôn ngữ: đạt 95%- Phát triển nhận thức: đạt 95%- Phát triển TCXH: đạt 92%	<ul style="list-style-type: none">- Phát triển thể chất: đạt 98%- Phát triển ngôn ngữ: đạt 94%- Phát triển nhận thức: đạt 96%- Phát triển thẩm mỹ: đạt 95%- Phát triển TCXH: đạt 94%
IV	Các hoạt động hỗ trợ chăm sóc giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non	<ul style="list-style-type: none">- Môi trường hoạt động thông thoáng. Có đầy đủ đồ dùng vệ sinh cá nhân cho mỗi trẻ. Trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.- Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm nguồn nước sạch, giữ gìn vệ sinh môi trường trong và ngoài lớp học.- Đội ngũ CB,GV,NV đạt chuẩn trở lên, được bồi dưỡng, đào tạo thường xuyên liên tục.- Phối hợp chặt chẽ giữa CMHS và Nhà trường.- Thực hiện tốt Quy chế dân	<ul style="list-style-type: none">- Môi trường hoạt động sạch sẽ, thông thoáng. Có đầy đủ đồ dùng VS cá nhân cho mỗi trẻ. Trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ- Đảm bảo VATTP nguồn nước sạch, giữ gìn VS môi trường trong và ngoài lớp học.- Đội ngũ CB,GV,NV đạt chuẩn trở lên, được bồi dưỡng, đào tạo thường xuyên liên tục.- Phối hợp chặt chẽ giữa CMHS và Nhà trường.- Thực hiện tốt QCDC trong

	chủ trong mọi hoạt động của Nhà trường./.	mọi hoạt động của Nhà trường./.
--	---	---------------------------------

Bình Minh, ngày 10 tháng 9 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
MẦM NON
BÌNH MINH II
Bui Thi Hoang Yen

Bùi Thị Hoàng Yến

THÔNG BÁO
Công khai chất lượng giáo dục thực tế năm học 2022 - 2023

Đơn vị tính: trẻ em

STT	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ			Mẫu giáo		
			3-12 tháng tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
I	Tổng số trẻ em	328	0	0	60	94	85	89
1	Số trẻ em nhóm ghép	0	0	0	0	0	0	0
2	Số trẻ em 1 buổi/ngày	0	0	0	0	0	0	0
3	Số trẻ em 2 buổi/ngày	328	0	0	0	94	85	89
4	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập	1	0	0	0	0	0	1
II	Số trẻ em được tổ chức ăn tại cơ sở	328	0	0	60	94	85	89
III	Số trẻ em được kiểm tra định kỳ sức khỏe	328	0	0	60	94	85	89
IV	Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng	328	0	0	60	94	85	89
V	Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em	328	0	0	60	94	85	89
1	Số trẻ cân nặng bình thường	310	0	0	59	90	82	87
2	Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	10	0	0	1	4	3	2
3	Số trẻ có chiều cao bình thường	317	0	0	58	90	82	87
4	Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi	11	0	0	2	4	3	2
5	Số trẻ thừa cân béo phì	0	0	0	0	1	4	3
VI	Số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục	328	0	0	60	94	85	89
1	Chương trình giáo dục nhà trẻ	60	0	0	60	94	85	89
2	Chương trình giáo dục mẫu giáo	268	0	0	60	94	85	89

Bình Minh, ngày 10 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
MẦM NON
BÌNH MINH II

Bùi Thị Hoàng Yến

THÔNG BÁO
Công khai thông tin cơ sở vật chất của trường Mầm non Bình Minh II
Năm học 2022 - 2023.

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng		Số m ² /trẻ em
II	Loại phòng học	12	3,6
1	Phòng học kiên cố	12	3,6
2	Phòng học bán kiên cố	0	0
3	Phòng học tạm	0	0
4	Phòng học nhờ	0	0
III	Số điểm trường	1	
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m²)	2965m ²	9m ²
V	Tổng diện tích sân chơi (m²)	1740m ²	5.3m ²
I	Tổng diện tích một số loại phòng		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	810m ²	2.47m ²
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)		
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	215m ²	0.65m ²
4	Diện tích sân chơi (m ²)	321m ²	0.98m ²
5	Diện tích phòng giáo dục thể chất (m ²)	0	
6	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng (m ²)	80m ²	0.24m ²
7	Diện tích nhà bếp và kho	260m ²	0.79m ²
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đ.vị tính: bộ)		
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	8	
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu theo quy định	4	
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời	5	
IX	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)		
X	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác		

1	Ti vi	2	
2	Máy in	6	
3	Cây vi tính	6	

XI	Nhà vệ sinh	Số lượng (m ²)				
		Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /trẻ em	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	3	4	16	24	56
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*	0	4	0	24	24

		Có	Không
XII	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XIII	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XIV	Kết nối internet (ADSL)	x	
XV	Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục	x	
XVI	Tường rào xây	x	

Bình Minh, ngày 10 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG



Bùi Thị Hoàng Yên

THÔNG BÁO
Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên
của trường Mầm non Bình Minh II - năm học 2022 - 2023

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp			
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	Hạng IV	Hạng III	Hạng II	Tốt	Khá	đạt	Chưa đạt
	Tổng số CBGVNV	42	0	0	26	12	3	1	0	29	2				
I	Giáo viên	28	0	0	22	6	0	0	0	28	0				
	Nhà trẻ	5	0	0	3	2	0	0	0	5	0				
	Mẫu giáo	23	0	0	19	4	0	0	0	23	0				
II	Cán bộ quản lý	3	0	0	3	0	0	0	0	1	2				
1	Hiệu trưởng	1	0	0	1	0	0	0	0	0	1				
2	Phó hiệu trưởng	2	0	0	2	0	0	0	0	1	1				
III	Nhân viên	11	0	0	1	6	3	1	0	0	0				
1	Nhân viên văn thư	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0				
2	Nhân viên kế toán	1	0	0	1	0	0	0	0	0	0				
3	Thủ quỹ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0				
4	Nhân viên y tế	1	0	0	0	0	1		0	0	0				
5	Nhân viên nuôi dưỡng	7	0	0	0	6	1	0	0	0	0				
6	Nhân viên bảo vệ	1	0	0	0	0	0	1	0	0	0				
7	Nhân viên phục vụ	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0				

Bình Minh, ngày 10 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
MẦM NON
BÌNH MINH II
Bùi Thị Hoàng Yến